

Bản án số:86/2018/HSST

Ngày 12/11/2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU - TP. ĐÀ NẴNG**

Với thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Thanh Phúc**

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Lê Lâm Phương**
2. Bà **Nguyễn Thị Minh Nguyệt**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Trần Thị Tuyết Nhung** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu tham gia phiên tòa: Ông **Đinh Ngọc Vĩnh** - Kiểm sát viên.

Ngày 12/11/2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 74/2018/HSST ngày 04/10/2018 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Thị Thúy H** (tên gọi khác: **L**), sinh ngày: 04/07/1986 tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi thường trú: Thôn M, xã N, thị xã P, tỉnh Thừa Thiên Huế. Chỗ ở: đường M, phường N, quận P, thành phố Đà Nẵng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Không. Con ông **Trần Q** (còn sống) và bà **Đặng Thị T** (Còn sống). Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con út trong gia đình. Bị cáo có chồng và 03 người con, con lớn nhất sinh năm: 2006 và con nhỏ nhất sinh năm 2016.

Tiền án: Chưa

Tiền sự: Chưa

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 12 tháng 07 năm 2018. Có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Trần Văn H (L), sinh ngày: 26/12/1993. Nơi thường trú: Đường M, phường N, quận P, thành phố Đà Nẵng (Vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 12/7/2018, tại trước nhà số 187 đường Phan Châu Trinh, phường Phước Ninh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng phát hiện Trần Văn H điều khiển xe mô tô hiệu Click màu đỏ, BKS 43X7-0120 chở theo Trần Thị Thúy H có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng phương tiện kiểm tra, qua đó phát hiện, bắt quả tang H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ của:

- Trần Thị Thúy H:

+ 01 (một) gói nilon được hàn kín, bên trong có chứa chất rắn, dạng tinh thể, màu trắng trong tay trái của Hằng. (ký hiệu A)

+ 01 (một) điện thoại di động, có dòng chữ Iphone, màu trắng, số imei 356981065181084, gắn sim số 0905.646.970 và 01 (một) điện thoại di động có dòng chữ Nokia, số imei 356415028263598, gắn sim số 0905.694.457.

+ Số tiền: 90.000 đồng.

- Trần Văn H:

+ 01(một) xe mô tô hiệu Click, màu đỏ, BKS 43X7-0120, số khung 042278, số máy 0125238.

+ 01 (một) điện thoại di động có dòng chữ Iphone, màu trắng, số imei 013721001201488, gắn sim số 01282.566.657.

+ Số tiền: 200.000 đồng.

Đến 01 giờ 40 phút ngày 13/7/2018, Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu đã khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Thị Thúy H tại nhà số K350/27 đường Lê Duẩn, phường Tân Chính, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng nhưng không thu giữ gì.

* **Theo Kết luận giám định số 130/GĐ-MT** ngày 17/7/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Đà Nẵng, kết luận: Tinh thể rắn màu trắng trong 01 gói ni

lông ký hiệu A gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng tinh thể **A: 0,288 gam.**

Hoàn trả đối tượng giám định gồm: 0,102 gam mẫu tinh thể A và toàn bộ vỏ bao gói.

Quá trình điều tra, Trần Thị Thúy H khai nhận: H bắt đầu sử dụng ma túy từ khoảng đầu năm 2018, nguồn ma túy Hằng mua của một người tên Hoài (*không rõ họ tên, địa chỉ*) ở khu vực chợ đêm đường Lê Duẩn, thành phố Đà Nẵng. Khoảng 22 giờ ngày 12/7/2018, một người bạn tên Nhỏ (*không rõ họ tên, địa chỉ, bạn quen ngoài xã hội*) gọi điện rủ H mua ma túy cùng sử dụng. H đồng ý, sử dụng số điện thoại 0905.694.457 gọi vào số điện thoại 0905.919.258 của Hoài hỏi mua 500.000 (Năm trăm ngàn) đồng ma túy đá, Hoài đồng ý và hẹn giao dịch tại khu vực chợ đêm đường Lê Duẩn, thành phố Đà Nẵng. Sau đó, H gọi điện cho Trần Văn H nhờ chở đi, H đồng ý và điều khiển xe mô tô BKS 43X7-0120 chở H đến đầu kiệt gần khu vực chợ đêm đường Lê Duẩn, H đứng ngoài kiệt, H vào kiệt gặp Hoài giao dịch mua ma túy. Giao dịch xong, H chở H về nhà, trên đường đi H cho Huy 200.000 (hai trăm ngàn) đồng tiền đồ xăng. Về đến nhà, H lấy một ít ma túy vừa mua được cho H cùng sử dụng. Trong lúc sử dụng, Nhỏ gọi cho H hẹn gặp tại đường Phan Châu Trinh, thành phố Đà Nẵng. Sau đó, H nhờ H chở đi, khi đến trước nhà số 187 đường Phan Châu Trinh, thành phố Đà Nẵng thì bị bắt quả tang như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, Trần Thị Thúy H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Đối với Trần Văn H đi cùng với Trần Thị Thúy H, lúc H bị bắt quả tang thì H không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của H. H có sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã ra Quyết định xử lý hành chính là đúng pháp luật.

Đối với người tên Hằng có hành vi bán ma túy cho Trần Thị Thúy H và người tên Nhỏ rủ Hằng sử dụng ma túy, hiện chưa xác định được họ tên, địa chỉ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau là có cơ sở. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Tại bản cáo trạng số 65/CT - VKSHC ngày 04/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trần Thị Thúy H về tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Viện kiểm sát thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ Luật hình sự để xử phạt bị cáo Trần Thị Thúy H từ 18 (mười tám) tháng đến 30 (ba mươi) tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy ma túy: 0,102 gam mẫu tinh thể A và toàn bộ vỏ bao gói hoàn lại sau giám định; 01 sim số thuê bao 0905.694.457.

Đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động có dòng chữ Nokia, số imei 356415028263598.

Đề nghị tuyên trả lại cho bị cáo Trần Thị Thúy H 01 (một) điện thoại di động, có dòng chữ Iphone, màu trắng, số imei 356981065181084, gắn sim số 0905.646.970 và số tiền 90.000 đồng nhưng tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

Đề nghị tuyên trả lại cho Trần Văn H số tiền 200.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Thị Thúy H đều khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã đề cập. Bị cáo không có ý kiến về mặt tội danh cũng như điều luật mà đại diện Viện kiểm sát truy tố và đề nghị áp dụng.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thấy được lỗi làm của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau :

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người đã tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Trần Thị Thúy H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với những chứng cứ, tài liệu khác mà cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 22 giờ ngày 12/07/2018, tại trước số nhà 187 đường Phan Châu Trinh, phường Phước Ninh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng bắt qua tang bị cáo Trần Thị Thúy H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Theo kết luận giám định số 130/GĐ – MT ngày 17/07/2018 của Phòng cảnh sát hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Tinh thể rắn màu trắng trong 01 gói ni lông ký hiệu A thu giữ của bị cáo Hằng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetaminne, khối lượng tinh thể A: 0,288 gam.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “ Tàng trữ phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như cáo trạng số 65/CT - VKSHC ngày 04/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội, nhân thân mà bị cáo đã thực hiện thấy rằng: Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Bản thân bị cáo mặc dù chưa có tiền án, nhưng vào ngày 07/11/2018 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng cũng xử phạt 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học. Do đó, đối với bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo trở thành người có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự sẽ được Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Trần Thị Thúy H hiện không có tài sản, không có thu nhập. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án gồm:

- 0,102 gam mẫu tinh thể A và toàn bộ vỏ bao gói hoàn lại sau giám định là vật thuộc loại nhà nước cấm lưu hành; sim số thuê bao 0905.694.457 không còn giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động có dòng chữ Nokia, số imei 356415028263598, xét thấy là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- 01 điện thoại di động có dòng chữ Iphone màu trắng, số imei 356981065181084 gắn số thuê bao 0905.646.970; số tiền 90.000 đồng thu giữ của bị cáo và số tiền 200.000 đồng thu giữ của Trần Văn H, xét thấy không liên quan đến vụ án nên cần tuyên trả lại cho bị cáo Trần Thị Thúy H số tiền 90.000 đồng nhưng tiếp tục quy trừ để đảm bảo thi hành án và trả lại cho Trần Văn H số tiền 200.000 đồng.

- 01 điện thoại di động có dòng chữ Nokia, số imei 356415028263598, xét thấy bị cáo sử dụng vào việc mua ma túy nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Click, màu đỏ BKS 43X7 – 0120, số khung 042278, số máy 0125238 và 01 điện thoại di động có dòng chữ Iphone, màu trắng, số imei 013721001201488, gắn sim số 01282.566.657 tạm giữ của Trần Văn H. Qua xác minh, xe này do bà Trần Thị Bé L là chị ruột của Trần Văn H đứng tên chủ sở hữu. Hiện bà L định cư tại Mỹ và giao xe này cho H và gia đình quản lý, sử dụng. Xét thấy các tài sản này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo H. Cơ quan cảnh sát điều tra Công

an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã trả lại cho Trần Văn H là có căn cứ, đúng pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Đối với Trần Văn H xét thấy không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo H. H sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an nhân dân quận Hải Châu đã ra quyết định xử lý hành chính là đúng pháp luật.

Đối với người tên H có hành vi bán ma túy cho Trần Thị Thúy H và người tên Nhỏ H sử dụng ma túy, hiện chưa xác định được họ tên, địa chỉ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau là có cơ sở. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu: 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị Thúy H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

+ Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt **bị cáo Trần Thị Thúy H 18 (mười tám)** tháng tù. Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt tạm giam ngày 12/07/2018.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 0,102 gam mẫu tinh thể A và toàn bộ vỏ bao gói hoàn lại sau giám định; 01 sim số thuê bao 0905.694.457.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động có dòng chữ Nokia, số imei 356415028263598.

- Tuyên trả lại cho bị cáo Trần Thị Thúy H 01 điện thoại di động có dòng chữ Iphone màu trắng, số imei 356981065181084 gắn số thuê bao 0905.646.970; số tiền 90.000 đồng nhưng tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án; tuyên trả lại cho Trần Văn H số tiền 200.000 đồng.

Các vật chứng hiện đang được giữ tại Chi cục Thi hành án quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/10/2018.

3. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trần Thị Thúy H phải chịu 200.000 đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc trích sao bản án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự;

Nơi nhận

- Tòa án TP Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND quận Hải Châu;
- Công an quận Hải Châu
- PHSNV công an quận Hải Châu;
- Chi cục THA quận. Hải Châu
- Những người Tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Thanh Phúc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Lâm Phương Nguyễn Thị Minh Nguyệt

Trương Thanh Phúc

